

Bản án số: 52/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11-01-2023

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Triều

2. Ông Nguyễn Thành Thông

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Mỹ Tây – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đào Thị Xuân Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6533/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tạ Công H, sinh năm 1985 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: G Đường số D, Khu phố F, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Le Lily H1, sinh năm 1984 (xin vắng mặt).

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: D Lakeshore Rd H NY USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 07 tháng 6 năm 2021 và Bản tự khai ngày 15 tháng 11 năm 2021 nguyên đơn ông Tạ Công H trình bày:

Ông và bà Le Lily H1 đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 3921 do Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp ngày 25 tháng 11 năm 2011. Sau khi kết hôn, ông và bà Le Lily H1 sống chung với nhau được khoảng ba tháng. Tháng 3 năm 2012, bà Le Lily H1 trở về Hoa Kỳ, ông ở lại Việt Nam. Hiện nay,

vợ chồng không liên lạc với nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm không còn nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Le Lily H1.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông xin được vắng mặt khi Tòa án giải quyết vụ án.

Tại Bản tự khai ngày 11 tháng 8 năm 2022 được T tại H, Hoa Kỳ chứng thực ngày 11/8/2022, bị đơn bà Le Lily H1 trình bày:

Bà đồng ý ly hôn với ông Tạ Công H vì hai bên sống xa cách, tình cảm không còn.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà xin vắng mặt khi Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình xét xử. Về phía các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền của mình theo Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Tòa án có vi phạm về thời hạn giải quyết đối với thủ tục nhận và xử lý đơn khởi kiện theo quy định của Điều 191, Điều 193, Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Viện kiểm sát kiến nghị Tòa án khắc phục vấn đề trên.

Về nội dung: Ông Tạ Công H khai không còn tình cảm với bà Le Lily H1, cuộc sống chung không hạnh phúc và bà Le Lily H1 có lời khai đồng ý ly hôn với ông H nên yêu cầu ly hôn của ông Tạ Công H có cơ sở chấp nhận. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền của Tòa án:

Ông Tạ Công H là nguyên đơn hiện đang cư trú tại G Đường số D, Khu phố F, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị đơn bà Le Lily H1 cư trú tại Hoa Kỳ. Do trong vụ án có nguyên đơn cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, bị đơn cư trú ở nước ngoài nên căn cứ Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Ông Tạ Công H, bà Le Lily H1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228, Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Tạ Công H, bà Le Lily H1.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân:

Ông Tạ Công H và bà Le Lily H1 đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 3921 do Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp ngày 25 tháng 11 năm 2011 nên hôn nhân giữa ông Tạ Công H và bà Le Lily H1 là hợp pháp.

[2.1] Về yêu cầu xin ly hôn của ông Tạ Công H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Le Lily H1 định cư ở Hoa Kỳ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống trong thời gian ngắn. Nay ông Tạ Công H xác nhận không còn tình cảm với bà Le Lily H1. Về phía bà Le Lily H1 cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Tạ Công H. Điều này cho thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, yêu cầu của ông Tạ Công H xin ly hôn bà Le Lily H1 là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí:

Ông Tạ Công H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 228, Điều 273, Điều 477, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 122, Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa ông Tạ Công H và bà Le Lily H1.

2. Về con chung: Không có, không yêu cầu, Tòa án không giải quyết

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

Ông Tạ Công H chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai số 0001694 ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Tạ Công H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Trần Thị Lệ Uyên